

Bản án số: 133/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 12-6-2020
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoài Phong.

Ông Trần Thanh Văn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 184/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- *NgU đơn:* Chị Phan Trúc U, sinh năm 1983; cư trú tại: phường A, quận B, thành phố Cần Thơ (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1980; cư trú tại: Ấp Th, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Phan Trúc U trình bày: Chị và anh Nguyễn Hoàng A kết hôn năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó thường xuyên bất đồng quan điểm, cự cãi, dẫn đến không còn tin tưởng nhau, từ đó anh Hoàng A về nhà cha mẹ ruột sống ly thân với chị từ năm 2014 cho đến nay. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng A.

Về con chung: Chị và anh Hoàng A có 01 người con tên Nguyễn Ngọc Gia Hân, sinh ngày 30/01/2010, hiện tại đang do chị nuôi dưỡng, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Hân, không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ: Chị U xác định không có.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh Nguyễn Hoàng A, nhưng anh Hoàng Anh không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của chị U; 2 lần Tòa án thông báo hòa giải và 2 lần triệu tập xét xử nhưng anh Hoàng A cũng không tham dự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Hoàng A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị U thấy rằng: Anh Hoàng A đã được Tòa án thông báo nội dung chị U khởi kiện, đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không tham gia phiên tòa để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Điều đó cho thấy anh không muốn hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với chị U. Do vậy việc chị U cho rằng mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm, dẫn đến sống ly thân là có thật. Đây là tình tiết không phải chứng minh, do anh không phản đối nội dung yêu cầu khởi kiện của chị U theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị U, cho chị U được ly hôn với anh Hoàng A là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị U yêu cầu được nuôi con, yêu cầu này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Gia Hân, hơn nữa từ khi ly thân đến nay cháu Gia Hân do chị U nuôi dưỡng, học tập ổn định, trong khi anh Hoàng A không có ý kiến phản đối. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị U, giao cháu Gia Hân cho chị U tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị U xác định không có, anh Hoàng A không phản đối nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân gia đình: Do yêu cầu được chấp nhận nên chị U phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

TU xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phan Trúc U. Cho chị Phan Trúc U được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A.

2. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Phan Trúc U. Giao cháu Nguyễn Ngọc Gia Hân, sinh ngày 30/01/2010 cho chị Phan Trúc U được tiếp tục

trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Không buộc anh Nguyễn Hoàng A thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Hoàng A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Phan Trúc U phải chịu là 300.000 đồng. Chị U đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0010479 ngày 27/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị U đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Chị U có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hoàng A có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND phường An Thới, quận Bình Thủy;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh